VIỆN Y HỌC LAO ĐỘNG VÀ CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG
PHÒNG PHÂN TÍCH HOÁ - SINH
Địa chỉ: C16.25 khu C KĐT mới Geleximco, Phường Dương Nội, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
Hotline: 0866992688 Email: info@etohi.vn ISO/IEC 17025/2017:10559 Vimcerts 306

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: **07139/2025/PKQ/25.4643**

I. THÔNG TIN CHUNG

Tên khách hàng	Công ty Cổ phần đầu tư nước sạch Sông Đà
Địa chỉ	Xóm Vật Lại, xã Thịnh Minh, tỉnh Phú Thọ, Việt Nam
Thông tin mẫu	Họng cấp nước DN1200-BigC (Nút giao Trần Duy Hưng - Vành Đai 3, Hà Nội) (Thời gian 6h00 Ngày 27/10/2025)
Loại mẫu	Nước sinh hoạt
Ngày nhận mẫu	27/10/2025
Thời gian thử nghiệm	27/10/2025 - 05/11/2025

II. KẾT QUẢ

TT	Thông số	Đơn vị	Phương pháp phân tích	Kết quả	QCVN 01-1:2024/BYT
Các thông số nhóm A					
1	*Coliform*(+)	CFU/ 100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (LOD=1)	< 1
2	*E.Coli*(+)	CFU/ 100mL	TCVN 6187-1:2019	KPH (LOD=1)	<1
3	Màu sắc(+)	TCU	SMEWW 2120C:2023	KPH (LOD=3)	15
4	Mùi(+)	Cảm quan	HD.QT.08-01-W89	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ
5	pH(+)	-	TCVN 6492:2011	7,1	6 ÷ 8,5
6	Độ đục(+)	NTU	SMEWW 2130B:2023	<0,60	2
7	Asen (As)(+)	mg/L	US EPA Method 6020A	KPH (LOD=0,0005)	0,01
8	Clo dư tự do(+)	mg/L	TCVN 6225-2:2012	0,34	0,2 ÷ 1
9	Chỉ số pecmanganat(+)	mg/L	TCVN 6186:1996	KPH (LOD=0,2)	2
10	Amoni (NH_4^+) (tính theo N)(+)	mg/L	TCVN 6179-1:1996	KPH (LOD=0,03)	1

Ghi chú:

- KPH: Không phát hiện; LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp thử;
- QCVN 01-1:2024/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt;
- Mẫu do khách hàng gửi đến.

Hà Nội, ngày 05 tháng 11 năm 2025

PHÒNG PHÂN TÍCH HOÁ - SINH

KS. Trần Thị Thu Huế

VIỆN TRƯỞNG

VIỆN Y HỌC LAO ĐỘNG VÀ CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG

TS. Bùi Đức Trung

1.Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm, tên mẫu và tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng.
2. Các chỉ tiêu đánh dấu (+) được công nhận tiêu chuẩn ISO/IEC 17025:2017.
3. Các chỉ tiêu đánh dấu (*) được thực hiện bởi nhà thầu phụ.
4. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Viện không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.